

Số: /SGDDĐT-GDMN

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2020

V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục mầm non năm học 2020 - 2021

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh, về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển giáo dục mầm non tỉnh Điện Biên giai đoạn 2018-2025.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2020-2021 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, của tỉnh về giáo dục và đào tạo, trọng tâm là: Luật Giáo dục năm 2019; Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ GDĐT; Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non tỉnh Điện Biên” giai đoạn 2018-2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021- 2025,...

2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, phát triển trường, lớp mầm non đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

3. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong các cơ sở GDMN; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ người dân tộc thiểu số; quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật học hòa nhập; đảm bảo thực hiện quyền trẻ em.

4. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, ưu tiên các trường, điểm trường vùng khó khăn; tăng cường quản lý và hỗ trợ phát triển các cơ sở GDMN ngoài công lập.

5. Từng bước tuyển dụng đủ số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày

03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và trong bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý (CBQL) của cấp học.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường năng lực quản trị nhà trường, đổi mới cơ chế quản lý cơ sở GDMN gắn với thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của các cơ sở GDMN. Đẩy mạnh truyền thông về GDMN; quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 22/4/2019 của Bộ GDĐT quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong các cơ sở GDMN; tuyệt đối không bạo hành trẻ. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, CBQL học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, đưa nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" thành các hoạt động thường xuyên, tự giác trong các cơ sở GDMN.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

Triển khai, chỉ đạo kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non, trong đó tập trung vào: Luật Giáo dục năm 2019; Nghị định quy định chính sách phát triển GDMN; Đề án phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Thông tư sửa đổi, bổ sung Chương trình GDMN; Thông tư quy định về việc làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) cho trẻ em mẫu giáo; Thông tư ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư quy định tiêu chuẩn và lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN,...

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục các cấp, quản trị nhà trường, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quản lý GDMN. Tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan đến GDMN theo phân cấp quản lý.

Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, giảm thiểu hệ thống báo cáo, hồ sơ sổ sách. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ Trường mầm non; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính; các quy định tại Công văn số 2976/BGDĐT-KHTC ngày 15/7/2019 về việc chỉ đạo điều hành giá và thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản chỉ đạo liên quan của Sở GDĐT.

Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ trường học, Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện công khai thu - chi, định mức, thực đơn bữa ăn của trẻ hàng ngày tại trung tâm, các điểm trường theo quy định.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ của cơ sở GDMN. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của cơ sở GDMN, đặc biệt là việc đảm bảo an toàn cho trẻ; việc cấp phép thành lập, hoạt động các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục; huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong giám sát việc tổ chức, hoạt động các nhóm, lớp độc lập tư thục, các điểm trường. Phòng GDĐT Thành phố Điện Biên Phủ xây dựng và nhân rộng mô hình điểm về quản lý các nhóm lớp độc lập tư thục.

3. Rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi

a) Rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới trường, lớp

Thực hiện nghiêm túc công văn số 2191/SGDĐT-TCCB ngày 02/11/2018 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở GDMN, giáo dục phổ thông. Đẩy mạnh các giải pháp huy động trẻ ra lớp; chú trọng việc sắp xếp nhóm, lớp, số trẻ/nhóm, lớp một cách linh hoạt, đúng quy định; việc sáp nhập các trường, điểm trường lẻ phải đảm bảo điều kiện thuận lợi để nhân dân đưa trẻ đến trường. Phân đầu đảm bảo tỷ lệ huy động trẻ ra lớp bình quân toàn tỉnh: Nhà trẻ: 41,8%; mẫu giáo: 99,2%; riêng trẻ 5 tuổi: 99,9% (theo Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh); đối với khu vực thành phố, thị xã, thị trấn phân đầu huy động 100% trẻ 5 tuổi đến trường.

Phân đầu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non tỉnh Điện Biên giai đoạn 2018-2025, chỉ tiêu phát triển giáo dục và đào tạo hàng năm Sở GDĐT giao và kế hoạch của đơn vị.

Rà soát quy mô phát triển của các trường mầm non, các nhóm/lớp độc lập tư thục theo quy định của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP và Điều lệ trường mầm non, trong đó chú ý quy định về quy mô nhóm, lớp, đảm bảo điều kiện đăng ký hoạt động.

Tích cực tham mưu UBND các cấp trong việc quy hoạch đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở GDMN (trung tâm và các điểm trường); quan tâm các điều kiện đảm bảo cho các cơ sở giáo dục mầm non mới thành lập đi vào hoạt động giáo dục.

Thực hiện tốt các chính sách xã hội hóa giáo dục; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển GDMN ngoài công lập. Hỗ trợ, nâng cao chất lượng và tăng cường quản lý nhóm, lớp độc lập tự thực. Giao trách nhiệm cụ thể cho trường mầm non công lập giúp đỡ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ sở GDMN tự thực trên cùng địa bàn xã, phường, thị trấn.

b) Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi

Thực hiện Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non tỉnh Điện Biên” giai đoạn 2018-2025 và Kế hoạch thực hiện đề án Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018-2025. Triển khai thực hiện Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Rà soát, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất trường, lớp đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT; quan tâm bố trí kinh phí xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất ở các điểm trường lẻ (nhà vệ sinh, công trình nước sạch, bếp, hàng rào, đồ chơi ngoài trời trong danh mục quy định...).

Ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các trường kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Tham mưu nâng cấp hệ thống giao thông đặc biệt là giao thông đến các điểm trường lẻ, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ đến trường.

Các đơn vị rà soát, mua sắm bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu cho các lớp đảm bảo theo quy định, phù hợp với thực tế địa phương; loại bỏ đồ dùng đồ chơi không đảm bảo an toàn; phấn đấu đạt 60% sân chơi có ít nhất 5 loại đồ chơi ngoài trời trong Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường khai thác, phát huy tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có, tránh lãng phí. Tiếp tục phát động phong trào CBQL, giáo viên, phụ huynh tự làm và hướng dẫn trẻ cùng làm đồ dùng, đồ chơi thông qua các hoạt động trải nghiệm làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng, đồ chơi, qua các hội thi nhằm tuyển chọn và nhân rộng trong toàn ngành. Quan tâm đầu tư bổ sung thiết bị, đồ dùng cho bếp ăn bán trú, đặc biệt là ở các điểm trường lẻ đảm bảo hoạt động theo quy trình "bếp một chiều".

Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định chính sách và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; duy trì vững chắc và tăng tỷ lệ trường mầm non đạt kiểm định chất lượng, đạt chuẩn quốc gia

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 3404/KH-UBND ngày 01/11/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện phổ cập giáo dục-xóa mù chữ giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025. Phần đầu duy trì 100% số đơn vị cấp xã và cấp huyện đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT).

Tiếp tục quan tâm rà soát, tăng cường các nguồn lực để duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ số đạt chuẩn PCGDMNTNT một cách bền vững. Phần đầu huy động 99,9% trẻ em 5 tuổi đến trường, 100% trẻ 5 tuổi học tại các cơ sở GDMN hoàn thành chương trình GDMN, trên 70% trẻ 5 tuổi khuyết tật được huy động ra lớp học hòa nhập.

Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp phòng học, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong lớp và ngoài trời cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi đảm bảo 100% các phòng học của các lớp có trẻ 5 tuổi là phòng kiên cố và bán kiên cố có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu. Ưu tiên bố trí đủ giáo viên cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật dữ liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục - xóa mù chữ một cách hiệu quả.

b) Duy trì vững chắc và tăng tỷ lệ trường mầm non đạt kiểm định chất lượng, đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục rà soát, tham mưu với UBND các cấp cùng với ngành quan tâm đầu tư phát triển số lượng và nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Các đơn vị phần đầu hoàn thành chỉ tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia theo kế hoạch đã đăng ký, trong năm học công nhận mới ít nhất 06 trường đạt chuẩn Quốc gia (theo Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh), nâng số trường đạt chuẩn quốc gia của cấp học lên 114 trường, đạt 67,0%.

Tổ chức tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non đảm bảo đúng quy trình quy định; phần đầu 100% số trường đủ điều kiện tự đánh giá hoàn thành tự đánh giá, có thêm 06 trường được kiểm định chất lượng giáo dục từ cấp độ 2 trở lên, nâng số trường đạt chuẩn quốc gia của cấp học lên 115 trường, đạt 67,6%.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

a) Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

Chỉ đạo thực hiện văn bản số 2001/UBND-KGVX ngày 08/7/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường giải pháp triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg

ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh. Trong đó tập trung vào các nội dung: (1) Đảm bảo điều kiện vệ sinh, nước sạch, an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục; hướng dẫn thực hiện phương pháp giáo dục tích cực, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục; (2) Triển khai có hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em trong trường học; (3) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục, tai nạn thương tích trẻ em trong trường học.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn, thương tích trong các cơ sở GDMN theo Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục, giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 508/KH-SGDĐT ngày 25/3/2020 của Sở GDĐT về thực hiện chuyên đề Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non. Đảm bảo yêu cầu và thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh trong các cơ sở giáo dục.

Phối hợp với ngành y tế địa phương thực hiện công tác vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi và thực hiện các yêu cầu về phòng chống dịch Covid-19 của Chính phủ theo hướng dẫn của ngành và cơ quan chuyên môn.

Kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo các biện pháp khắc phục, xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ; phấn đấu 100% cơ sở GDMN được công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích”.

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Tuyên truyền rộng rãi số điện thoại của tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em 111 (pa nô, áp phích, thông báo trực tiếp đến cha, mẹ, người chăm sóc trẻ...).

Các cơ sở GDMN tăng cường giáo dục an toàn giao thông cho trẻ; tập huấn, hướng dẫn phòng chống bạo lực học đường; chú trọng hướng dẫn giáo viên mầm non xử lý các tình huống sư phạm, đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

b) Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non.

Huy động mọi nguồn lực tổ chức tốt cho trẻ bán trú tại trường, phấn đấu tỷ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 98,5% trở lên; xây dựng chế độ ăn cân

đôi, đa dạng, phù hợp với thực tế địa phương, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của trẻ theo quy định của Chương trình GDMN. Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 6,4%, suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 7,0%, giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì so với đầu năm học.

Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm và lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định. Tăng cường quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ ở trường/điểm trường; ưu tiên sử dụng thực phẩm sạch, tươi, mới, sẵn có tại địa phương, sử dụng luôn trong ngày; hạn chế tối đa việc sử dụng thực phẩm đông lạnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN. Thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong phòng chống dịch Covid-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non theo hướng dẫn tại Công văn số 872/SGDDĐT-GDMN ngày 18/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ tại cơ sở GDMN. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội và các ban, ngành địa phương vận động các nguồn lực xã hội để triển khai gói hỗ trợ cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ em lứa tuổi mầm non ở xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025.

Khuyến khích việc nấu ăn cho trẻ tại trường, giảm hình thức trẻ tự mang cơm đến trường. Đối với những nơi tổ chức ăn bán trú bằng hình thức trẻ tự mang cơm đến trường, nhà trường cần có biện pháp bảo quản thức ăn cho trẻ, tránh để ôi thiu, ảnh hưởng đến sức khỏe trẻ.

Chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nước ăn, uống và nước sinh hoạt của các cơ sở giáo dục; đảm bảo nước hợp vệ sinh, chất lượng bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016; khuyến khích sử dụng máy lọc nước đạt quy chuẩn cung cấp nước dùng để nấu ăn, uống.

Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế triển khai các biện pháp thăm khám, theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Thực hiện Kế hoạch số 3852/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình sức khỏe Việt Nam, tỉnh Điện Biên. Tiếp tục có biện pháp tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì. Đẩy mạnh xã hội hóa, phối hợp cùng cha mẹ trẻ và cộng đồng để thực hiện Chương trình Sữa học đường trong điều kiện kinh phí của Chương trình hạn chế.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 882/KH-SGDĐT ngày 03/5/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai kế hoạch thực hiện Đề án Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025 ngành giáo dục và đào tạo.

Quan tâm bổ sung các thiết bị, đồ dùng, thuốc phục vụ cho hoạt động y tế trường học. Tập huấn, bồi dưỡng CBQL, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hằng ngày.

c) Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN; xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, phát triển chương trình giáo dục của các nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương, khả năng, nhu cầu của trẻ; đặc biệt là quan tâm việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp ghép. Tổ chức tập huấn, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn các cấp để hướng dẫn cho CBQL, GVMN thực hiện phát triển Chương trình, đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng "lấy trẻ làm trung tâm". Đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Phấn đấu 96,5% trở lên trẻ đi học chuyên cần, 100% trẻ học 2 buổi/ngày và 100% trẻ dân tộc thiểu số đến trường được tăng cường tiếng Việt.

Đẩy mạnh giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non; Phát triển một số kỹ năng ban đầu về đọc viết cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số theo Chương trình giáo dục mầm non với sự hỗ trợ của Bộ công cụ ELM; Xây dựng cộng đồng học tập trong cơ sở giáo dục mầm non; Hướng dẫn một số kỹ năng đảm bảo an toàn và phòng chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN; Hướng dẫn giáo dục dinh dưỡng sức khỏe lồng ghép với phát triển vận động trẻ em trong thực hiện chương trình GDMN. Chú trọng thực hiện giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật có chất lượng.

Phát huy những kết quả đã đạt được của Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm", xây dựng kế hoạch giáo dục với những chủ đề thiết thực, phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở GDMN và nhu cầu, khả năng của trẻ em, đáp ứng nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình của cơ sở GDMN; tiếp tục nhân rộng các điển hình tốt về thực hiện chuyên đề. Các đơn vị tiếp tục tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên; triển khai tập huấn, khai thác sử dụng tài liệu hướng dẫn thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

Tăng cường giáo dục trẻ về thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường sống; ứng phó trong các tình huống khẩn cấp khi xảy ra thiên tai hỏa hoạn, có ý thức và hành vi tự bảo vệ và thoát hiểm tốt.

Tiếp tục triển khai giai đoạn II, Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg về Đề án “*Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học dân tộc thiểu số*”, các đơn vị tiếp tục tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất hỗ trợ thực hiện chuyên đề; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên; nhân rộng các mô hình tăng cường tiếng Việt có chất lượng tốt.

Cho trẻ làm quen chữ cái: Không sử dụng bảng chữ cái theo hướng dẫn của năm học trước; năm học 2020-2021 sử dụng bảng chữ cái trong cuốn Tiếng Việt lớp 1, bộ “*Kết nối tri thức với cuộc sống*” của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Triển khai cho trẻ làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) ở những nơi có điều kiện theo quy định của Bộ GDĐT.

Thí điểm sử dụng bộ công cụ ASQ để thực hiện phát hiện sớm, can thiệp sớm ở một số cơ sở GDMN. Rà soát, hỗ trợ các cơ sở GDMN thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ khuyết tật.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019); giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non theo Chương trình “*Tôi yêu Việt Nam*”.

Đảm bảo các chính sách đối với trẻ khuyết tật, phối hợp với các ban, ngành ở địa phương phát hiện sớm, kiểm tra, xác nhận và có kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp với từng trẻ. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; giúp trẻ được thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng. Thực hiện Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “*Đưa nội dung giáo dục quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân*” và Công văn số 1406/SGDĐT-GDMN ngày 17/7/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường giải pháp triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đảm bảo thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Thực hiện nghiêm túc các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 và các chế độ, chính sách khác đối với CBQL, giáo viên và nhân viên; triển khai thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt giáo viên tại các nhóm lớp độc lập tự thực; khuyến khích giáo viên tự học và

khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet. Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP.

Tích cực tham mưu bổ sung đủ CBQL, giáo viên, nhân viên theo quy định. Tham mưu bố trí, sắp xếp, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm đối với nhà giáo, CBQL đảm bảo đúng quy định, đúng vị trí việc làm và yêu cầu của chuẩn chức danh nghề nghiệp. Chú ý thực hiện hợp đồng nhân viên đúng quy định, đảm bảo chất lượng, chế độ chính sách, bố trí công việc hợp lý; ưu tiên hợp đồng người nấu ăn cho trẻ có chứng chỉ nghề nấu ăn.

Quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng, hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp và đảm bảo trình độ đào tạo chuẩn theo Luật Giáo dục mới.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Chuẩn Hiệu trưởng cơ sở GDMN; đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Hướng dẫn các cơ sở GDMN triển khai đánh giá theo Chuẩn ngay từ đầu năm học, quan tâm đến lưu trữ các minh chứng để việc đánh giá đảm bảo tính sát thực. Chú trọng đánh giá giáo viên theo hướng phát triển năng lực, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2018-2025; phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên mầm non cốt cán đáp ứng yêu cầu cho hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo và CBQL của cấp học tại địa phương. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục. Tiếp tục mở rộng thí điểm thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hình thức nghiên cứu bài học. Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch số 1386/KH-SGDĐT ngày 16/7/2020 của Sở GDĐT về bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021; tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề nhằm chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ kịp thời những khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế

Tăng cường các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phát triển GDMN và coi đây là nhiệm vụ quan trọng của mỗi nhà trường (cử người phụ trách, giao nhiệm vụ, công khai, kiểm tra giám sát...). Thực hiện nghiêm túc các quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT.

Các cơ sở GDMN tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN với các tổ chức quốc tế.

8. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ; trong lưu trữ, sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức, gây áp lực cho giáo viên.

Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu về trẻ em, đội ngũ vào phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành; cập nhật dữ liệu Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của các cơ sở GDMN, nâng cao hiệu quả thống kê, tổng hợp.

Quan tâm đầu tư các phần mềm (đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định và công bố) phục vụ công tác quản lý trường mầm non, quản lý tổ chức ăn bán trú cho các cơ sở GDMN, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Xây dựng các video hướng dẫn phụ huynh thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và vui chơi cùng con tại nhà; từng bước xây dựng các nội dung giáo dục để triển khai dạy học trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh, thiên tai ở những trường có điều kiện.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới và phát triển GDMN. Tăng cường truyền thông và chỉ đạo các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN. Phối hợp với các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về cấp học.

Tăng cường tính chủ động trong công tác tuyên truyền, chú ý tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN; những chủ trương đổi mới GDMN; những hoạt động nổi bật của cấp học; phổ biến sáng kiến kinh nghiệm chuyên môn, kiến thức nuôi dạy trẻ; những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến,... Nâng cao chất lượng các góc hoạt động của trường, khu vui chơi của trẻ theo hướng trải nghiệm, sáng tạo; góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú, cập nhật về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của cha mẹ trẻ, nhân dân ở từng địa phương.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối hợp với các nhà trường huy động trẻ ra lớp, đi học chuyên cần; phối hợp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tăng cường sự hỗ trợ, giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các hoạt động của các cơ sở GDMN, đặc biệt là ở các điểm trường.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục hướng dẫn cha mẹ trẻ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ trong thời kỳ trẻ ở nhà, đặc biệt trong các tình huống

phải nghỉ học (phòng chống dịch bệnh, thiên tai...) đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tuyên truyền về các chế độ chính sách, các văn bản hướng dẫn, tạo điều kiện cho các đối tượng có đủ điều kiện thành lập trường mầm non hoặc nhóm trẻ, lớp mẫu giáo ngoài công lập.

Các phòng giáo dục và đào tạo chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Mỗi phòng GDĐT có ít nhất 01 tin bài/tháng về hoạt động của cấp học tại địa phương (gửi về email phòng GDMN để biên tập đăng tải trên website của Sở).

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2020-2021, yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động chỉ đạo thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng GDMN, điện thoại: 0215.3826.368; email: phonggdmn.sodienbien@moet.edu.vn) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ GDMN - Bộ GDĐT;
- Lãnh đạo Sở; Công đoàn ngành;
- Các phòng CMNV Sở;
- Công ty Sách-TBDH;
- Trung tâm HTPPT GDHN;
- Trường CĐSP Điện Biên;
- Lưu: VT, GDMN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Kiên